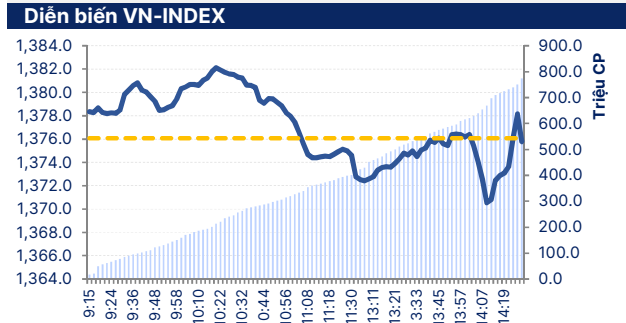


Phiên giao dịch ngày:

7/1/2025

DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

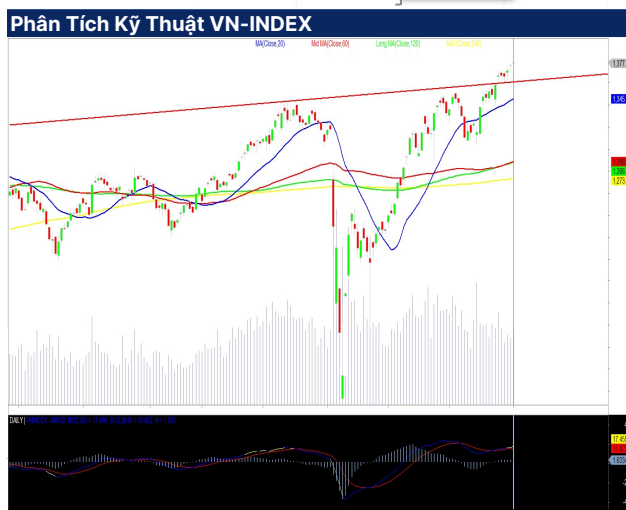
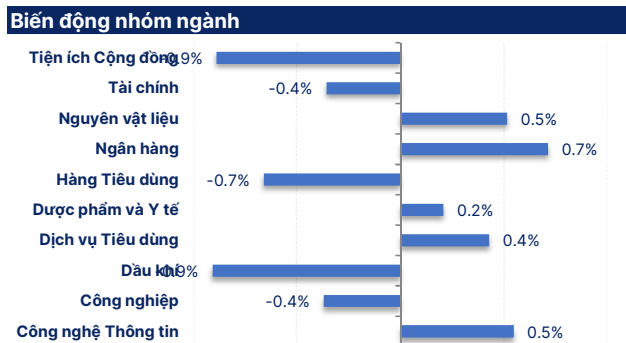
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,377.84	228.45
% Thay đổi Index	↑ 0.13%	↓ -0.34%
KLGD (CP)	816,007,046	80,116,070
GTGD (tỷ đồng)	21,034.32	1,405.10
% Thay đổi GTGD	11.39%	9.48%



Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

-39.56	HDG	NLG	38.20
-52.31	GEX	DBC	45.48
-94.07	HPG	FPT	51.95
-219.48	HDB	MSN	61.16
-368.20	VJC	HVN	70.30

GT Bán: -2455.56 2090.28 : GT Mua



Thị trường có phiên giao dịch đầu quý III/2025 nhiều biến động. VN-INDEX tăng điểm nhẹ hướng đến vùng giá 1.380 điểm trong phiên sáng. Tuy nhiên thanh khoản khá kém, lực cầu suy yếu. Dẫn đến thị trường chịu áp lực rung lắc, điều chỉnh khá mạnh trong phiên. VN-INDEX điều chỉnh về vùng 1.370 điểm và hồi phục trở lại với thanh khoản cải thiện tốt hơn. Kết phiên VN-INDEX tăng 1,77 điểm (+0,13%) lên mức 1.377,84 điểm. Trong khi VN30 giảm nhẹ 1,40 điểm (-0,09%) về mức 1.476,16 điểm, hướng đến vùng kháng cự rất mạnh, vùng giá tháng 3/2022.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về điều chỉnh với 196 mã giảm giá, tập trung nhiều ở nhóm mã bất động sản với áp lực bán gia tăng mạnh hơn, nhóm dầu khí, cảng-vận tải, phân bón-hóa chất, tài chính...; 117 mã tăng giá, luân chuyển ở các mã nhóm khu công nghiệp, hóa chất, dệt may, thủy sản... và 53 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường tăng với khối lượng giao dịch trên HOSE tăng 14% so với phiên trước, dưới mức trung bình. Thể hiện áp lực bán đang gia tăng khá mạnh ở nhiều mã, nhóm mã. Khối ngoại bán ròng trở lại trong phiên hôm nay với giá trị -365,3 tỷ đồng trên HOSE.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411F7000 -3,40 điểm (-0,23%), đóng cửa tại 1.459,20 điểm. Chênh lệch -16,96 điểm so với VN30, các kỳ hạn xa hơn là 411F8000 VN30F2509 VN30F2512 chênh lệch từ -19,16 điểm đến -22,16 điểm so với VN30. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch +57,44% so với phiên trước, nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 phiên. Xu hướng ngắn hạn của 411F7000, khả năng cao kiểm định về quanh hỗ trợ 1.430 điểm. Khối lượng mở OI hôm nay là 45.639 cao hơn so với phiên gần nhất là 44.110 cho thấy xu hướng gia tăng các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX tăng trưởng trên vùng hỗ trợ 1.350 điểm. Chỉ số VN-INDEX, VN30 đều ở trạng thái quá mua ngắn hạn. VN-INDEX đang chịu áp lực điều chỉnh ở vùng giá 1.380 điểm -1.400 điểm. Trong khi VN30 sau khi tăng giá vượt trội. VN30 cũng chịu áp lực điều chỉnh khi gặp vùng kháng cự mạnh, vùng giá 1.480 điểm - 1.500 điểm. Đây là vùng giá thấp của vùng đỉnh lịch sử tháng 11/2021-03/2022.

Ngắn hạn thị trường bắt đầu quý III/2025, hướng kỳ vọng vào mức thuế đối ứng giảm sau đàm phán thương mại, dự tính kết quả kinh doanh quý II/2025. Thị trường đã phục hồi, tăng giá mạnh từ thời điểm tạm hoãn áp thuế đến thời điểm kết thúc giai đoạn tạm hoãn, có thể áp đặt các mức thuế quan mới. VNINDEX, VN30 cũng đã đi từ trạng thái quá bán về vùng giá rẻ, hỗ trợ tăng trưởng dài hạn trong đầu tháng 4/2025 hướng đến vùng quá mua trong đầu tháng 7/2025. Đây không phải là vùng giá hấp dẫn để giải ngân. Quan điểm chúng tôi là thận trọng trong giai đoạn hiện tại. Cần có những cơ sở, dữ liệu chính xác để đánh giá doanh nghiệp, cũng như các yếu tố vĩ mô. Cơ hội riêng lẻ trong thị trường vẫn duy trì. Nhưng cần đánh giá cẩn trọng kỳ vọng tăng trưởng dựa trên các yếu tố nội tại của doanh nghiệp, báo cáo quý II/2025 và triển vọng sau khi các mức thuế được áp đặt.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
DPM	38.40	33-34	39.5-40.5	31	31.4	24.6%	-22.4%	Theo dõi giải ngân
CMG	42.30	34.5-35.5	41-43	32	25.6	12.8%	46.9%	Theo dõi giải ngân
BVH	53.60	48-49	59-61	45	18.0	3.7%	16.8%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

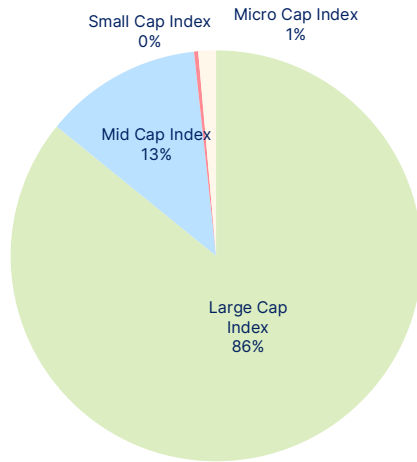
Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
22/04/2025	PVS	32.10	24.6	33.5-35.5	33	30.5%	Đóng vị thế
23/04/2025	CLX	16.80	15.8	20-21	16	6.3%	Nắm giữ
24/04/2025	SAB	46.55	46	59-61	45	1.2%	Nắm giữ
27/5/2025	FRT	179.60	163.5	190-200	173	9.8%	Nắm giữ
10/6/2025	DPM	38.40	33.8	39.5-40.5	36	13.6%	Nắm giữ
11/6/2025	PAC	23.35	23.9	27.5-28.5	23	-2.3%	Nắm giữ
11/6/2025	FPT	118.80	116	134-138	114	2.4%	Nắm giữ

TIN NỔI BẬT

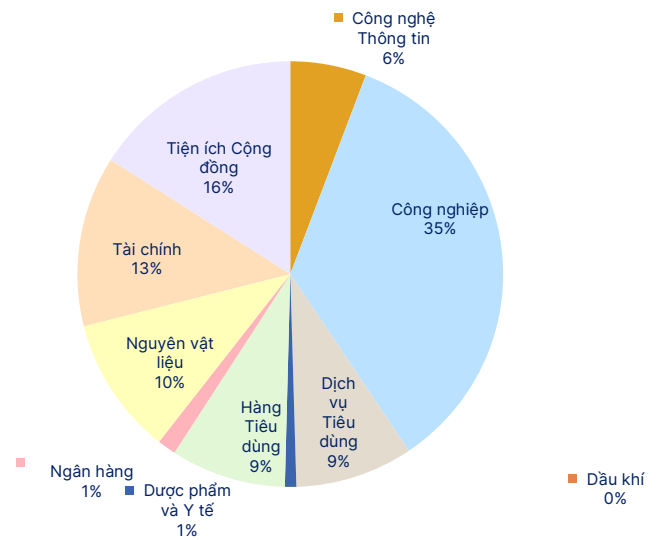
Nation: Mỹ đề xuất Thái Lan mức thuế 18%, Bangkok vẫn muốn đàm phán xuống 10%	Nguồn tin Bộ Tài chính Thái Lan khẳng định Mỹ đưa ra đề xuất giảm thuế đối ứng cho nước này từ 36% xuống còn 18% kèm nhiều điều khoản, nhưng Bangkok vẫn muốn giảm thêm. Theo Nation Thailand ngày 1-7, Bộ trưởng Tài chính Thái Lan Pichai Chunhavanjira sẽ lên đường sang Mỹ để dự vòng đàm phán thương mại tiếp theo với Washington ngay trong tối nay. Tại Mỹ ông dự kiến sẽ đàm phán trực tiếp với người đồng cấp nước này, ông Scott Bessent. Đáng chú ý, một nguồn tin của bộ này khẳng định phía Mỹ đã gửi cho Bangkok đề xuất ban đầu, trong đó cắt phân nửa thuế đối ứng lên xứ chùa vàng, tức từ 36% xuống còn 18%. Tuy nhiên Thái Lan cũng sẽ phải tuân thủ một số điều kiện phi thuế quan mà Mỹ đưa ra. Dù đã được đề xuất giảm thuế, nhưng Bangkok vẫn muốn đàm phán thêm với mục tiêu đưa mức thuế đối ứng về 10%.
CSV dự chi gần 2,000 tỷ xây nhà máy hóa chất mới tại Nhơn Trạch	Tại đại hội bất thường ngày 21/07 tới, CTCP Hóa chất Cơ bản Miền Nam (HOSE: CSV) sẽ trình cổ đông phê duyệt kế hoạch đầu tư nhà máy mới tại KCN Nhơn Trạch 6, Đồng Nai, với tổng vốn khoảng 1.84 ngàn tỷ đồng. Mục tiêu của dự án là di dời toàn bộ hoạt động sản xuất tại KCN Biên Hòa 1 sang Nhơn Trạch nhằm thực hiện chủ trương của UBND tỉnh Đồng Nai về chuyển đổi công năng khu công nghiệp cũ thành đô thị dịch vụ. Nhà máy mới có công suất gần 308,000 tấn sản phẩm mỗi năm, trên cơ sở hợp nhất 3 nhà máy hiện hữu của CSV tại Biên Hòa, gồm Hóa chất Biên Hòa, Hóa chất Tân Bình 2 và Hóa chất Đồng Nai. Theo kế hoạch, Doanh nghiệp sẽ dùng 632 tỷ đồng vốn tự có, phần còn lại sẽ vay ngân hàng với thời hạn 10 năm. Thời gian thực hiện dự án kéo dài gần 6 năm đến 2031. Dự án nằm trên diện tích thuê 180,000m2 đến năm 2055 mà CSV đã trả tiền thuê và chi phí hạ tầng hơn 360 tỷ đồng từ năm 2019. Để tránh đứt gãy nguồn cung, kế hoạch di dời dự kiến được chia thành 3 giai đoạn. Giai đoạn đầu tiên sẽ chuyển dây chuyền xút-clo công suất 20,000 tấn/năm và Nhà máy Hóa chất Đồng Nai. Giai đoạn 2 và 3 lần lượt chuyển các dây chuyền 15,000 tấn/năm còn lại cùng toàn bộ nhà máy Hóa chất Tân Bình 2 và Hóa chất Biên Hòa.
Lộ diện doanh nghiệp mới được góp vốn bởi MobiFone, Techcombank và One Mount Group	Sau khi được chuyển giao từ Ủy ban Quản lý vốn nhà nước về Bộ Công an, MobiFone mới đây đã có động thái hiện diện trong mảng tài chính bằng việc thành lập CTCP Thanh toán số MobiFone. Doanh nghiệp này thành lập 27/6/2025, đặt trụ sở chính tại toà tháp D'Capital, Trần Duy Hưng (Hà Nội). Theo đăng ký, Thanh toán số MobiFone có ngành nghề kinh doanh chính là hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội). Đại diện pháp luật kiêm Tổng Giám đốc là ông Phan Thanh Sơn. Ông Sơn là gương mặt quen thuộc trong giới đầu tư khi trước đó ông là Phó Tổng Giám đốc tại Techcombank. Ngày 26/6 (một ngày trước khi Thanh toán số MobiFone thành lập) Hội đồng quản trị Techcombank thông qua quyết định miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc với ông Sơn. Theo Techcombank, việc miễn nhiệm với ông Sơn là để ông nhận nhiệm vụ mới. Tại Thanh toán số MobiFone, Techcombank được liệt kê là cổ đông sáng lập, theo Công thông tin đăng ký quốc gia về doanh nghiệp. Doanh nghiệp tài chính này có vốn điều lệ ban đầu 300 tỷ đồng. Ba cổ đông sáng lập gồm Tổng Công ty Viễn thông MobiFone (51% vốn góp), CTCP One Mount Group (38%) và Techcombank (11% cổ phần).
TNG báo doanh thu nửa đầu năm vượt 4,000 tỷ, cổ phiếu phục hồi 54% từ đáy	CTCP Đầu tư và Thương mại TNG (HNX: TNG) vừa công bố kết quả kinh doanh sơ bộ 6 tháng đầu năm 2025 với doanh thu ước đạt 4,073 tỷ đồng, tăng 15% so với cùng kỳ năm trước, thực hiện 50% kế hoạch năm. Riêng tháng 6, doanh thu đạt 970 tỷ đồng, gấp đôi tháng 1-2. Đây cũng là mức doanh thu cao nhất trong 4 năm trở lại đây theo chu kỳ bán niên, tăng 26% so với 6 tháng đầu 2021. Tăng trưởng của TNG diễn ra trong bối cảnh ngành dệt may Việt Nam ghi nhận dấu hiệu khởi sắc. Kim ngạch xuất khẩu toàn ngành đạt khoảng 17.8 tỷ USD trong 5 tháng đầu năm, tăng 10% so với cùng kỳ. Riêng tháng 5/2025, con số lên tới 3.84 tỷ USD, mức cao nhất từng ghi nhận trong các tháng 5. Giữa đà hồi phục, TNG đẩy mạnh sản xuất và mở rộng quy mô. Các đơn hàng xuất khẩu đã lấp đầy kế hoạch sản xuất đến quý 4/2025, trong đó thị trường châu Âu chiếm 50%, Mỹ 26% và Nga 10%. Doanh nghiệp dự kiến mở thêm 10 chuyền may và tuyển mới 1,000 lao động, đồng thời ưu tiên các đơn hàng kỹ thuật cao để cải thiện biên lợi nhuận. Để phục vụ cho việc mở rộng, mới đây, TNG phê duyệt chủ trương vay tối đa 1,200 tỷ đồng từ BIDV - Chi nhánh Thái Nguyên, nhằm bổ sung vốn lưu động và tài trợ thương mại trong năm 2025. Trước đó, Công ty đã hoàn tất đợt huy động trái phiếu trị giá 400 tỷ đồng vào cuối năm 2024, chủ yếu từ các nhà đầu tư tổ chức. Tại cuộc họp ngày 27/06, HĐQT đã thông qua việc chấm dứt hoạt động Chi nhánh May Phú Bình 4 từ ngày 01/07/2025, do thay đổi định hướng và phương án kinh doanh. Chi nhánh này sẽ được sáp nhập vào Chi nhánh May Phú Bình 3. Trước thời điểm này, TNG có tổng cộng 20 chi nhánh, trong đó riêng địa bàn xã Phú Bình có 4 nhà máy may, sau thay đổi còn lại 3.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	476,273	17.6%	4,063	14.0	2.3
VIC	365,542	6.9%	2,823	33.9	2.3
VHM	315,039	15.5%	7,767	9.9	1.4
BID	254,875	17.5%	3,643	10.0	1.6
TCB	241,618	14.5%	3,013	11.3	1.6

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	58,548,458	16.6%	2,363	5.5	0.9
HDB	39,962,747	24.8%	3,985	5.5	1.2
VIX	28,233,682	6.1%	664	19.2	1.2
MBB	26,515,217	21.7%	4,048	6.4	1.3
VCG	25,348,753	5.4%	915	24.1	1.3

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DTA	↑ 7.0%	0.7%	81	53.0	0.4
TLH	↑ 6.9%	-40.3%	(5,199)	-	0.5
LDG	↑ 6.9%	-78.2%	(5,354)	-	0.6
ANV	↑ 6.9%	5.7%	612	34.6	1.9
TLG	↑ 6.8%	18.9%	5,230	10.1	1.9

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PMG	↓ -6.9%	4.0%	570	14.8	0.6
LGC	↓ -6.8%	15.2%	4,470	14.1	2.1
FDC	↓ -6.5%	3.5%	406	41.9	1.4
VCA	↓ -6.5%	0.0%	(5)	-	0.7
PIT	↓ -5.9%	-1.4%	(107)	-	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MSB	2,124,300	15.5%	2,150	5.6	0.8
HVN	1,826,100	0.0%	2,994	12.7	-
HAG	1,360,694	12.5%	1,083	12.0	1.4
DBC	1,331,555	19.0%	3,922	8.7	1.6
ANV	1,199,340	5.7%	612	34.6	1.9

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
HDB	-9,089,800	24.8%	3,985	5.5	1.2
HPG	-4,145,590	11.0%	1,954	11.6	1.2
VJC	-3,930,800	8.8%	2,770	31.8	2.3
HDG	-1,573,401	3.8%	762	33.3	1.2
GEX	-1,411,445	7.6%	1,955	19.1	1.4

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội Số 41
Ngô Quyền, Hàng Bài, Q. Hoàn Kiếm, Tp.
Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao Ốc Sài Gòn Metropolitan
Số 235 Đồng Khởi, P. Bến Nghé, Q1, Tp.
Hồ Chí Minh
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê
Đình Lý, Phường Vĩnh Trung, Quận
Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779